TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 272/2023/QĐST-HNGĐ

Phù Mỹ, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu T và anh Trần Văn S thuận tình ly hôn.

-Về quan hệ nuôi con chung: Chị T và anh S thống nhất có 01 người con chung; Anh chị thoả thuận giao con chung tên Trần Ngọc Thái H, sinh ngày 09/01/2016 cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về quan hệ chia tài sản chung: Chị T, anh S xác định không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

-Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí về ly hôn, để sung vào ngân sách nhà nước. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0009232, ngày 16/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P ,tỉnh B. Hoàn trả cho chị Trần Thị Thu T 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
-Đương sự;
-VKSND huyện Phù Mỹ;
-CCTHA huyện Phù Mỹ;
-UBND xã Mỹ Tài;
-Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thành Tân